

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2020/HS-ST
Ngày: 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Phạm Thị Bích Lệ

2.Bà Lại Thị Mỹ Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Phước– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLHS-ST ngày 15 tháng 05 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo

Họ và tên:Vòng Khì Ph, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1991, tại tỉnh BTh; Hộ khẩu thường trú:Thôn Hải L, xã N, huyện BB, tỉnh BTh;Nơi cư trú hiện nay: thôn Hải L, xã N, huyện BB, tỉnh BTh.Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Không biết chữ;dân tộc:Hoa; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;Con ông Vòng Say S, sinh năm 1965 và con bà Phùng Nhịt C, sinh năm 1969; tiền án:02(Hai) tiền án(ngày 25/8/2015 Tòa án nhân dân huyện BB xử 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, ngày 28/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

-Người bị hại: ông Lý Nhịt S, sinh năm 1958(có mặt)

Cư trú: thôn Hải L, xã N, huyện BB, tỉnh BTh.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:chị Lê Thị Xuân V, sinh năm 1989(vắng mặt)

Địa chỉ:Thôn Hải L, xã N, huyện BB, tỉnh BTh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/11/2019, Vòng Khì Ph đi bộ quanh khu vực Hải L tìm tài sản trộm cắp bán

lấy tiền mua ma túy sử dụng, Vòng Khi Ph đi đến ngôi nhà đang xây của ông Lý Nhịt S cùng thôn, chưa gắn cửa, Phóc đi vào bên trong thấy ông lý Nhịt S đang ngủ trên ghế xếp trong phòng, quan sát thấy có chiếc điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 pro để trên ghế nhựa màu đỏ cách chỗ ông S ngủ 01 m. Vòng Khi Ph lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần về nhà ngủ đến 11 giờ ngày 09/11/2019, Vòng Khi Ph mang điện thoại đến tiệm mua bán điện thoại Lê Q ở cùng thôn yêu cầu chị Lê Thị Xuân Vương chạy chương trình chiếc điện thoại nhưng chị V báo giá 70.000đ, Vòng Khi Ph thấy cao nên đề nghị bán cho chị V mua với giá 750.000đ. Sau khi thức dậy lúc 3 giờ sáng, ông Lý Nhịt S thấy mất điện thoại nên trình báo Công an xã N. Qua rà soát Công an xã N nghi Vòng Khi Ph và gọi đến lấy lời khai Ph thừa nhận có lấy điện thoại của ông Lý Nhịt S bán cho Lê Thị Xuân V. Cơ quan công an xã N làm việc với chị V có thừa nhận có mua điện thoại của Vòng Khi Ph như trên và giao nộp lại chiếc điện thoại hiệu Samsung galaxy J7 pro, màu xanh có số imei 356446/08/141435/6 và imei 356447/08/141435/4.

-Tại bản kết luận định giá số 05/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 08/01/2020:

+01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 pro màu xanh có số imei 356446/08/141435/6 và imei 356447/08/141435/4. giá trị: 2.440.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)

-Tang vật chứng vụ án:Cơ quan Công an thu giữ của Vòng Khi Ph 130.000đ tiền án điện thoại của Lý Nhịt S mua ma túy sử dụng còn lại đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo giấy nộp tiền ngày 11/02/2020, thu giữ của Lê Thị Xuân V 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7 pro, màu xanh có số imei 356446/08/141435/6 và imei 356447/08/141435/4 sau khi giám định đã trả lại cho bị hại Lý Nhịt S.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Nhịt S nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị Xuân V không yêu cầu bị cáo Vòng Khi Ph bồi thường lại 750.000đ.

Cáo trạng số 25/CT -VKS-BB ngày 12/05/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Vòng Khi Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội của bị cáo, giữ nguyên truy tố bị cáo Vòng Khi Ph theo tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, giá trị thiệt hại không lớn quy định tại điểm s,h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vòng Khi Ph từ 24-30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu 130.000đ của bị cáo là thu nhập bất hợp pháp sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trách nhiệm dân sự: Không

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Vòng Khi Ph xin lỗi bị hại.

Ý kiến của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị Xuân V nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt chị V là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB công bố bản cáo trạng, bị cáo Vòng Khi Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu và đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại Lý Nhịt S, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị Xuân V (bút lục 66-70), đơn trình báo (Bút lục 82), biên bản tạm giữ đồ vật (Bút lục 83- 84); kết luận định giá tài sản số 05/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 08/01/2020 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vòng Khi Ph đã thực hiện hành vi hành vi lén lút vào nhà ông Lý Nhịt S chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7 pro, giá trị 2.244.000 đồng, mục đích bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo Vòng Khi Ph đã có hai tiền án về tội “trộm cắp tài sản” đã xác định tái phạm nên chiếm đoạt tài sản lần này bị cáo Vòng Khi Ph bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Vòng Khi Ph theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về nhận thức, tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, chiếm đoạt bất hợp pháp là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì bị cáo không tự lao động có thu nhập nhưng muốn có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp xem thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo lợi dụng nhà bị hại đang xây dựng để vào chiếm đoạt tài sản của bị hại. Mặc dù tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng mục đích chiếm đoạt tài sản bán mua ma túy sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp để bị cáo nhận thấy sai phạm, sửa chữa sai lầm bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm tại địa phương hiện nay.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ:Tại phiên tòa, bị cáo Vòng Khi Ph đã thành khẩn khai báo, trị giá tài sản thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ cũng như biện pháp tư pháp đối với bị cáo Vòng Khi Ph là phù hợp nghị nên chấp nhận.

[7]Đối với ý kiến của bị hại Lý Nhịt S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[8]Về trách nhiệm dân sự:Bị hại Lý Nhịt S nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị Xuân V không yêu cầu bị cáo Vòng Khi Ph bồi thường lại 750.000đ nên không xem xét.

[9]Về xử lý vật chứng:+ Đối với 01 chiếc điện thoại của bị hại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị hại không thắc mắc gì nên không xem xét trong vụ án này.

+Đối với số tiền 130.000đ thu giữ của bị cáo Vòng Nhịt Ph đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 11/02/2020 là thu nhập của bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10]Về án phí: Bị cáo Vòng Khi Ph phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173;Điểm h, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Vòng Khi Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Tuyên phạt: Bị cáo Vòng Khi Ph 30(Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt 17/02/2020.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 130.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội(đã được chuyển vào tài khoản tiền gửi Chi cục thi hành án dân sự huyện BB ngày 11/02/2020).

Căn cứ vào:Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Vòng Khi Ph phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại
- Người có qnlvq
- VKS huyện BB
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo

